

BIÊN BẢN NIÊM YẾT CÔNG KHAI
Công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2023

Thực hiện quyết định số 154/QĐ - THPT TP ngày ngày 10 tháng 07 năm 2023 của trường THPT Tân Phong;

Hôm nay, vào lúc 9h30 ngày ngày 10 tháng 07 năm 2023, tại văn phòng trường THPT Tân Phong

I/ Thành phần tham dự :

- | | |
|------------------------|-----------------|
| - Ông Trần Công Bình | Hiệu trưởng |
| - Ông Huỳnh Khoa | Phó hiệu trưởng |
| - Bà Võ Thị Mộng Trinh | Phó Hiệu trưởng |
| - Ông Nguyễn Hoàng Duy | CTCD |
| - Ông Phan Tấn Đạt | Trưởng ban TTND |
| - Bà Dương Hồng Hỷ | Kế toán |

II/ Nội dung :

Tiến hành lập biên bản về việc công khai của trường THPT Tân Phong như sau :

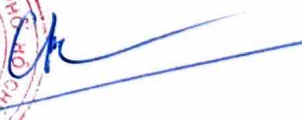
1. Nội dung công khai : Công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2023
2. Thời gian niêm yết: Từ ngày 10/07/2023 đến hết ngày 11/10/2023
3. Địa điểm công khai : Bảng thông báo của trường.
4. Mọi ý kiến thắc mắc (nếu có) về nội dung công khai nêu trên đề nghị gửi về Hiệu trưởng trường THPT Tân Phong để được giải đáp.

Biên bản lập xong lúc 9h45 cùng ngày, đã đọc cho các thành phần tham dự nghe và thống nhất ký tên.

Chủ tịch Công Đoàn

Thanh tra nhân dân

Hiệu trưởng



Nguyễn Hoàng Duy

Phan Tấn Đạt

Trần Công Bình

Kế toán

Phó Hiệu trưởng

Phó Hiệu trưởng



Dương Hồng Hỷ

Võ Thị Mộng Trinh

Huỳnh Khoa

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 07 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công khai Công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách
6 tháng đầu năm 2023**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT TÂN PHONG

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 89/2010/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2010 của Bộ Tài chính quy định về báo cáo công khai quản lý tài sản Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ;

Quyết định số ngày 10 tháng 07 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai Công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2023 của Trường THPT Tân Phong (theo biểu mẫu đính kèm) .

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận tài chính và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./

Nơi nhận:

- Như điều 3,
- Lưu: VT, KT (4)



Trần Công Bình

Đơn vị: Trường THPT Tân Phong
Chương: 422

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày 10. tháng 7. năm 2023

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH

Từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/6/2023

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ sau:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	19.627.880.000	7.033.365.732	35,83	
I	Nguồn ngân sách trong nước	19.627.880.000	7.033.365.732	35,83	
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	19.627.880.000	7.033.365.732	35,83	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	19.627.880.000	7.033.365.732	35,83	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
5	Chi bảo đảm xã hội				
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
6	Chi hoạt động kinh tế				
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
II	Nguồn vốn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				

Đơn vị: Trường THPT Tân Phong
Chương: 422

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
1	Chỉ quản lý hành chính				
2	Chỉ sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chỉ sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chỉ sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chỉ bảo đảm xã hội				
6	Chỉ hoạt động kinh tế				
7	Chỉ sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chỉ sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chỉ sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chỉ sự nghiệp thể dục thể thao				

Ngày 10 tháng 07 năm 2023

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Chữ ký, dấu)



Trần Công Bình